**TUẦN 22**

**Tiếng Việt**

**Bài 4: QUẠT CHO BÀ NGỦ (trang 34)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến ND bài thơ; Nhận biết được một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; Thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; Quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung; Khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; Khả năng làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn:* GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và ND của bài thơ, nghĩa của các từ khó trong bài và cách giải thích nghĩa của những từ này.

*2. Phương tiện dạy học:* Tranh minh họa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**  - Ôn: Yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói 1 số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  - Khởi động.  - Cho HS QS tranh trang 34 và trao đổi để trả lời câu hỏi.  *a. Em thấy cảnh gì trong tranh?*  *b. Khi người thân bị ốm em thường làm gì?*  - GV và HS thống nhất ND câu trả lời sau đó dẫn vào bài thơ Quạt cho bà ngủ.  **2. Đọc**  - GV đọc mẫu bài thơ.  - HS đọc từng dòng thơ.  + HD đọc từ khó: *ngấn nắng, thiu thiu, lim dim.*  + GVHD cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  - HS đọc từng khổ thơ.  + HDHS nhận biết khổ thơ.  + Đọc nối tiếp khổ thơ.  + GV giải thích nghĩa của 1 số từ ngữ: *ngấn nắng, thiu thiu, lim dim.*  + Đọc theo nhóm.  - HS đọc cả bài.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: *trắng, vườn, thơm***  - GVHDHS làm việc trong cặp, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cũng vần với 1 số tiếng trong bài: trắng, vườn, thơm.  - GV nhận xét, đánh giá. | - Bài học trước là: Cả nhà đi chơi núi  - Điều thú vị ….  - HS quan sát và trao đổi cặp.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 1.  - HS đọc CN, ĐT.  - HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 2.  - HS đọc nối tiếp 2 lượt.  - Đọc trong N4.  - 2 HS đọc cả bài.  - Lớp đồng thanh.  - HS thực hiện thao cặp và viết những tiếng đó vào vở.  - HS chia sẻ trước lớp.  *Ví dụ:* măng, nắng; lươn; rơm, bơm,… |
| **Tiết 2** | |
| **4. Trả lời câu hỏi**  - HDHS làm việc N4 *(GV đọc to từng CH)*:  *a. Vì sao bạn nhỏ không muốn chích chòe hót nữa?*  *b. Bạn nhỏ làm gì trong lúc bà ngủ?*  *c. Em nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài?*  - Chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, chốt lại.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **5. Học thuộc lòng**  - GV treo bảng phụ có viết khổ thơ 2; 3  - Gọi HS đọc.  - HDHS học thuộc *lòng (xóa dần).*  - Kiểm tra HS đọc thuộc.  - GV nhận xét.  **6. Hát 1 bài hát về t/c bà cháu**  - GV cho HS nghe bài hát Cháu yêu bà  - HDHS hát *(hát nối từng câu; hát cả bài)*  **7. Củng cố**  - GV y/c HS nhắc lại những ND đã học  - GV tóm tắt lại những ND chính  - Liên hệ…  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS thực hiện.  a. Vì cần giữ yên lặng để bà ngủ.  b. Bạn nhỏ quạt cho bà.  c. Bạn nhỏ là người rất yêu thương bà/Bạn nhỏ biết quan tâm chăm só khi bà ốm.  - 1 HS đọc to 2 khổ thơ.  - HS ĐT nhiều lần.  - 3; 5 HS đọc thuộc trước lớp.  - HS nghe  - HS hát |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**Bài 5: BỮA CƠM GIA ĐÌNH (trang 36)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản tự sự ngắn và đơn giản, kể lại 1 trải nghiệm từ ngôi nhà thứ ba, có yếu tố thông tin, có lời thoại; đọc đúng vần oong và tiếng, từ ngữ có vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến Vb; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng viết** thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho CH trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết 1 đoạn văn ngắn.

**3. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân; khả năng nhận biết và bày tỏ t/c, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn:*

- GV nắm được đặc điểm cảu VB tự sự, kể lại 1 TN từ ngôi nhà thứ 3.

- Nắm được đặc điểm phát âm, cấu tạo vần oong, nắm được nghĩa của các từ khó.

*2. Kiến thứ đời sống:* Nắm được ngày 4/5/2001 Thủ tướng CP đã ban hành QĐ số 72/2001/QĐ-TTg về Ngày gia đình VN ngày 28/6 hàng năm.

*3. Phương tiện dạy học:* Tranh minh họa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**  - Ôn:  + Nhắc lại tên bài học trước.  + Nói về 1 số điều thú vị mà em học được từ bài Quạt cho bà ngủ.  - Khởi động  + Treo tranh, y/c HS QS tranh và trao đổi bạn bên cạnh để nói về những gì QS được trong tranh.  + HS chia sẻ trước lớp.  + GV và HS thống nhất câu trả lời, sau đó dẫn vào bài Bữa cơm gia đình.  **2. Đọc**  - GV đọc mẫu bài.  - GVHDHS luyện phát âm từ ngữ có vần mới.  *CH: Tìm từ chứa vần oong?*  - GV viết từ xoong lên bảng và HD đọc (đọc mẫu đánh vần, đọc trơn) vần oong và từ xoong.  - Đọc nối tiếp câu lần 1.  HD đọc từ khó *liên hoan, quây quần, tuyệt*  - Đọc nối tiếp câu lần 2.  HD đọc câu dài: Chi thích/ ngày nào cũng là,Ngày Gia đình VN.  - Đọc đoạn  + GV chia VB thành 2 đoạn (đoạn 1 từ đầu đến con ạ, đoạn 2 còn lại)  + Đọc nối tiếp đoạn  Giải nghĩa từ: liên hoan, quây quần  + Đọc trong nhóm  - Đọc toàn bài.  + HS đọc.  + GV đọc. | - Bài Quạt cho bà ngủ.  - HS trình bày …  - HS QS tranh và trao đổi.  - Cả nhà đang sum họp: bà chơi với cháu, mẹ và em gái nhặt rau,…  + xoong.  - HS đọc CN, ĐT.  - HS đọc nối tiếp câu.  - CN, ĐT.  - HS đọc nối tiếp câu.  - CN, ĐT.  - HS đọc nối tiếp đoạn 2 lượt.  - HS đọc trong nhóm 2.  - 2 HS đọc. |
| **Tiết 2** | |
| **3. Trả lời câu hỏi**  - HDHS trao đổi N4 để trả lời câu hỏi.  *a. Ngày Gia đình VN là ngày nào?*  *b. Vào ngày này, ggia đình Chi làm gì?*  *c. Theo em, vì sao Chi rất vui?*  - HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, chốt lại.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3**  - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b, HDHS viết câu trả lời này vào vở.  - GV lưu ý cho HS viết chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.  - GV kiểm tra, nhận xét 1 số bài của HS. | - HS thực hiện.  a. Ngày gia đình VN là ngày 28/6  b. Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan.  c. Vì bữa cơm thật tuyệt, cả nhà quây quần bên nhau.  - HS viết: *Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan.* |
| **Tiết 3** | |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở**  - GV HDHS làm việc theo nhóm để chọn TN phù hợp.  - Y/c 1 số nhóm trình bày.  - GV y/c HS viết câu đó vào vở.  - GV kiểm tả, nhận xét 1 số HS.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh**  - GV giới thiệu và HD HS QS tranh.  - Y/c HS làm việc nhóm 2.  - Gọi HS trình bày.  - GV nhận xét. | - HS thực hiện.  - Buổi tối gia đình em thường quây quần bên nhau.  - HS viết vào vở.  - HS QS tranh.  - Thực hiện N2.  - Em đọc bài cùng bố.  Em tập xe đạp cùng bố. |
| **Tiết 4** | |
| **7. Nghe viết**  - GV đọc đoạn viết.  - GVHDHS viết:  + Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi, kết thúc câu có dấu chấm.  + Chữ dễ viết sai chính tả: quây quần, ngày.  - GV y/c HS ngồi đúng tư thế cầm bút.  - GV đọc:  + GV đọc từng cụm từ, từ 2 – 3 lần.  + GV đọc lại để soát lỗi.  + GV kiểm tra và nhận xét 1 số bài.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **8. Chọn chữ phù hợp thay bông hoa**  - GV nêu nhiệm vụ và HDHS thực hiện trong cặp theo y/c.  - Trình bày trước lớp.  - Đọc từ ngữ vừa điền.  - GV nhận xét.  **9. Trò chơi Cây gia đình**  - GV gắn 2 bảng phụ có vẽ cây xanh lên bảng lớp.  - HDHS chơi: chọn, gắn thẻ chí các thành viên trong gia đình vào những quả đó …  - Chia lớp thành 2 đội, phát thẻ cho 2 đội chơi  - Tổ chức chơi.  - GV và HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội thắng cuộc.  **10. Củng cố**  - Nhắc lại nội dung bài học.  - GV tóm tắt những ND chính.  - Y/c HS nêu ý kiến về bài học.  - Liên hệ …  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe.  - HS ghi nhớ.  - HS thực hiện theo  - HS viết bài.  - HS soát lỗi.  - HS thực hiện trong cặp  - Đôi **gi**ày, nuôi **d**ưỡng, tờ **gi**ấy  **Ng**ày lễ, **ngh**e nhạc, **ngh**ỉ ngơi.  - Đọc CN, ĐT.  - HS lắng nghe luật chơi  - Hai đội nhận thẻ  - HS thực hiện  - Bài Bữa cơm gia đình  - HS nêu…  - HS chia sẻ . |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**Bài 6: NGÔI NHÀ (trang 40)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến ND bài thơ; nhận biết được một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; Thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** tình yêu đối với người thân trong gia đình; cảm nhận được giá trị tinh thần của ngôi nhà; khả năng làm việc

nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn*: GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và ND của bài thơ, nghĩa của các từ khó trong bài và cách giải thích nghĩa của những từ này.

*2. Phương tiện dạy học*

Tranh minh họa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**  - Ôn: Yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói 1 số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  - Khởi động.  - Cho HS QS tranh và trao đổi để giải câu đố: *Cái gì để tránh nắng mưa.*  *Đêm được an giấc, từ xưa vẫn cần?*  - GV và HS thống nhất ND câu trả lời sau đó dẫn vào bài thơ Ngôi nhà.  **2. Đọc**  - GV đọc mẫu bài thơ.  - HS đọc từng dòng thơ.  + HD đọc từ khó: *xao xuyến, nở, lảnh lót, nước.*  + GVHD cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  - HS đọc từng khổ thơ.  + HDHS nhận biết khổ thơ.  + Đọc nối tiếp khổ thơ.  + GV giải thích nghĩa của 1 số từ ngữ:  *Xao xuyến, đầu hồi, lảnh lót, mái vàng, mộc mạc, rạ.*  + Đọc theo nhóm.  - HS đọc cả bài.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: *chùm, phơi, nước.***  - GVHDHS làm việc trong cặp, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cũng vần với 1 số tiếng trong bài: *chùm, phơi, nước.*  - GV nhận xét, đánh giá. | - Bài học trước là: Bữa cơm gia đình.  - Điều thú vị ….  - HS quan sát và trao đổi cặp và giải đố: ngôi nhà.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 1.  - HS đọc CN, ĐT.  - HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 2.  - HS đọc nối tiếp 2 lượt.  - Đọc trong N3.  - 2 HS đọc cả bài.  - Lớp đồng thanh.  - HS thực hiện theo cặp và viết  những tiếng đó vào vở.  - HS chia sẻ trước lớp.  *Ví dụ:* đùm, mới, trước… |
| **Tiết 2** | |
| **4. Trả lời câu hỏi**  - HDHS làm việc N4 *(GV đọc to từng CH)*:  *a. Trước ngõ nhà của bạn nhỏcó gì?*  *b. Tiếng chim hót ở đầu hồi ntn?*  *c. Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà?*  - Chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, chốt.  **5. Học thuộc lòng**  - GV treo bảng phụ có viết 2 khổ thơ đầu.  - Gọi HS đọc.  - HDHS học thuộc lòng *(xóa dần).*  - Kiểm tra HS đọc thuộc.  - GV nhận xét.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **6. Vẽ ngôi nhà mà em yêu thích và đặt tên cho bức vẽ đó.**  - GV đưa ra 1 số bức tranh về ngôi nhà, giới thiệu về những ngôi nhà có trong tranh  - GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh:  *+ Em vẽ ngôi nhà vào thời điểm nào trong ngày?*  *+ Ngôi nhà có những bộ phận gì?*  *+ Có những cảnh vật gì xung quanh?*  *+ Em định đặt tên bức tranh là gì?*  - Y/c HS vẽ ngôi nhà vào vở, đặt tên cho bức vẽ đó.  - Cho HS trao sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét sản phẩm cho nhau.  - GV nhận xét, đánh giá.  **7. Củng cố**  - GV y/c HS nhắc lại những ND đã học.  - GV tóm tắt lại những ND chính.  - Liên hệ về ngôi nhà nhà em.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Dặn HS tìm 1 bài thơ hoặc 1 câu chuyện về gia đình để chuẩn bị cho bài học hôm sau. | - HS thực hiện.  a. Cây xoan.  b. Tiếng chim hót lảnh lót.  c. Mái vàng thơm phức.  - 1 HS đọc to 2 khổ thơ.  - HS ĐT nhiều lần.  - 3- 5 HS đọc thuộc trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS vẽ.  - Trao đổi, nhận xét sản phẩm.  - Đọc bài thơ Ngôi nhà.  - HS chia sẻ… |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP (trang 42)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

- Củng cố và nâng cao 1 số kiến thức, kĩ năng đã học trong chủ đề Mái ấm gia đình thông qua thực hành, nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về gia đình và về những người có quan hệ họ hàng nói chung; thực hành đọc mở rộng 1 bài thơ, 1 truyện kể hay quan sát 1 bức tranh về gia đình, nói cảm nghĩ về bài thơ, truyện kể hoặc bức ttranh; thực hành nói và viết sáng tạo về 1 chủ điểm cho trước (gia đình).

- Bước đầu có khả năng khái quát hóa những gì đã học thông qua 1 số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**II. CHUẨN BỊ**

*Phương tiện dạy học:* Một số bài thơ, câu chuyện, tranh ảnh về chủ điểm gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Tìm từ ngữ cho tiếng chứa vần uya, uây, uyp, uych, uyu, oong.**  - GV nên nhiệm vụ và lưu ý HS TN cần tìm.  - Chia các vần này thành 2 nhóm:  + N vần 1: uya, uây, uyp.  + N vần 2: uych, uyu, oong.  - GV HDHS thực hiện cặp để tìm từ *(1 nửa lớp tìm từ theo N vần 1; nửa lớp còn lại tìm từ theo N vần 2).*  - Y/c HS nêu từ tìm được, GV ghi bảng.  - Cho HS đọc nói tiếp các từ đó (đánh vần, đọc trơn).  - GV nhận xét.  **2. Tìm những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình.**  - Y/c HS làm việc trong nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ.  - HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **3. Nói về gia đình em.**  - HDHS thực hiện nhóm đôi theo gợi ý:  *+ Gia đình em có mấy người? Gồm những ai?*  *+ Mỗi người làm nghề gì?*  *+ Em thường làm gì cùng gia đình?*  *+ Tình cảm của em đối với gia đình ntn?*  - Trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi. | - Trao đổi cặp.  - Chia sẻ trước lớp: khuấy, xoong, tuýp, khuya, huỵch, khuỵu,…  - Đọc CN, ĐT.  - HS thực hiện N2.  - Ông nội, bà nội, anh trai, em trai, chị gái, em gái, ông ngoại, bà ngoại.  - HS trao đổi N2.  - HS trình bày…. |
| **Tiết 2** | |
| **4. Viết 1- 2 câu về gia đình em.**  - GV HDHS viết lại câu đã nói trong hoạt động 3 về gia đình.  - Y/c HS viết vào vở 1-2 câu về gia đình em.  - Gọi HS trình bày.  - GV nhận xét 1 số bài, khen ngợi những HS viết hay, sáng tạo.  ***GIẢI LAO GIỮA GIỜ***  **5. Đọc mở rộng**  - GV và HS chuẩn bị 1 số bài thơ hoặc câu chuyện ra để cho HS đọc.  - Y/c HS thực hiện N4.  - Y/c HS đọc trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi.  **6. Củng cố.**  - GV tóm tắt nội dung chính; nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Dặn dò HS. | - 2 HS nhắc lại câu đã nói trên.  - HS viết câu vào vở.  - HS đọc câu viết về gia đình.  - Đọc trong nhóm cho nhau nghe.  - 4- 5 HS đọc. |